

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-121.43	-0.39%
DAX*	40.23	0.29%
FTSE 100*	61.7	0.93%
Nikkei 225	-629.14	-2.13%
Hang Seng	-643.63	-2.15%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	-136.0	-0.43%
DAX*	27.0	0.19%
FTSE 100*	43.5	0.66%
Nikkei 225*	-610.0	-2.06%
Hang Seng*	-644.0	-2.16%

* Số liệu của phiên liền trước

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Sớm tăng điểm từ phiên ATO, nhưng Index lại một lần nữa khiến giới đầu tư thất vọng khi quay đầu giảm một mạch hơn 20 điểm. Kết phiên chỉ số thu hẹp đà giảm còn -18.43 điểm, kết phiên ở mức 1168.52 điểm.

Tiếp tục đà bán ròng, khối ngoại tiếp tục bán hơn 222 tỷ đồng trên HOSE, trong khi khối tự doanh mua vào hơn 185 tỷ đồng.

Tâm lý giới đầu tư chịu ảnh hưởng tiêu cực từ đà bán tháo của thị trường chứng khoán quốc tế. Đà tăng từ phiên ATO nhanh chóng bị thu hẹp và đảo chiều giảm mạnh. Sự hoảng loạn được thể hiện ở thanh khoản của thị trường, với GTGD 16.800 tỷ đồng, vượt khỏi mức trung bình. Tuy nhiên nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn được dòng tiền ưu ái và nhóm ngành tăng điểm duy nhất hôm nay.

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,168.52	255.77
Thay đổi (%)	-1.55	0.66
Thay đổi	-18.43	1.67
Tổng GTGD (tỷ)	16,800.7	2,711.3
NĐTNN ròng (tỷ)	-222,48	-46,27
Tự doanh ròng (Tỷ)	185,23	
PE	18.23	16.94

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1174.29	1181.3
Thay đổi (%)	-1.78	-1.52
Thay đổi	-21.31	-18.20
Basic		+7.01

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

VN-Index kết phiên giảm mạnh hơn 18 điểm, tạo một cây nến đỏ rút chân

Về mặt kỹ thuật: Mở cửa tăng nhưng chỉ số bất ngờ giảm mạnh, tạo một cây nến đỏ dài, lấp gap tăng của phiên đầu tuần. Các chỉ báo Stochastic và MFI đã có động thái quay đầu hướng xuống.

Chỉ số đã rơi về vùng hỗ trợ 1160 – 1170 và đang có động thái hồi phục. Ngưỡng cản 1190- 1200 đang là kháng cự tâm lý rất mạnh.

Khuyến nghị:

Động thái của phiên cuối tuần sẽ là dấu hiệu cho hướng đi tiếp theo của chỉ số. Điểm tiêu cực là đà bán ròng không ngừng nghỉ của khối ngoại. Điểm tích cực là sự bùng nổ luân phiên của các nhóm ngành giữ chỉ số không bị giảm quá sâu và sự hỗ trợ từ khối tự doanh. Khuyến nghị của chúng tôi là tiếp tục nắm giữ danh mục, hạn chế giải ngân thêm trong phiên thứ 6.

Nhóm ngành L2 (%)

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí	2.73%	51.08%
Hóa chất	-1.4%	114.6%
Tài nguyên Cơ bản	-1.5%	108.4%
Xây dựng và Vật liệu	-1.3%	44.63%
Hàng & Dịch vụ CN	0.40%	30.62%
Ô tô và phụ tùng	-2.7%	0.45%
Thực phẩm và đồ uống	-1.5%	31.32%
Hàng cá nhân & GD	-0.9%	38.87%
Y tế	-0.1%	19.74%
Bán lẻ	-1.6%	32.80%
Truyền thông	-0.1%	8.72%
Du lịch và Giải trí	-0.9%	16.27%
Viễn thông	4.70%	60.04%
Điện, nước & XD - KĐ	-0.4%	23.33%
Bảo hiểm	-1.7%	13.43%
Bất động sản	-1.2%	36.02%
Dịch vụ tài chính	-1.4%	95.87%
Ngân hàng	-1.7%	32.80%

VN-Index

1.168,52

-1,55%

95

41

362

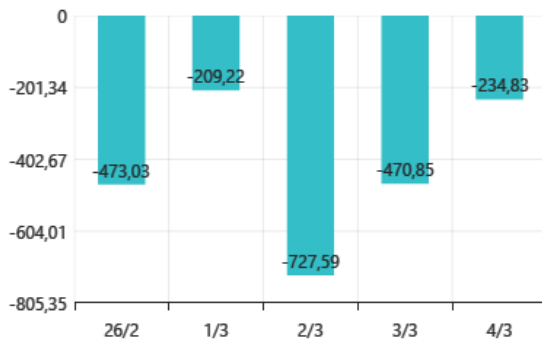


CNTT	-	56.32%
	2.15%	

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



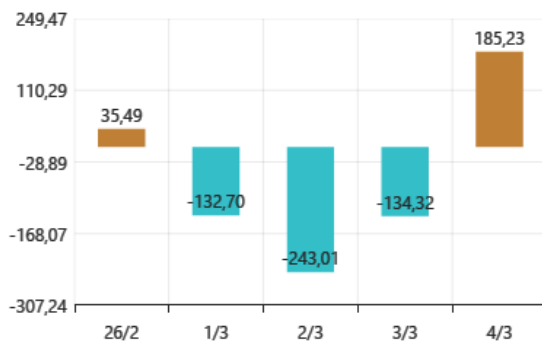
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

FiinPro®

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



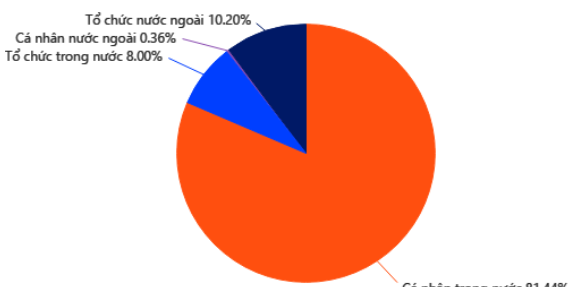
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

FiinPro®

GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



FiinPro®

Bộ trưởng Ngân khố Australia: Đàm phán với Facebook "kéo dài và khó khăn"

Cụm từ này được Bộ trưởng Ngân khố Australia Josh Frydenberg nêu ra khi nói về tiến trình đàm phán với Facebook xung quanh đạo luật truyền thông mới được nước này phê duyệt.

<https://cafef.vn/bo-truong-ngan-kho-australia-dam-phan-voi-facebook-keo-dai-va-kho-khan-20210304151738026.chn>

SSI: Các ngân hàng sẽ giảm đầu tư trái phiếu trong năm 2021

SSI cho rằng, dù các ngân hàng gia tăng đầu tư trái phiếu doanh nghiệp trong năm 2020 nhưng tỷ trọng sở hữu trái phiếu doanh nghiệp của các ngân hàng nhiều khả năng sẽ giảm xuống trong năm 2021.

<https://cafef.vn/ssi-cac-ngan-hang-se-giam-dau-tu-trai-phieu-trong-nam-2021-20210304100348073.chn>

ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nói lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các hiệp định thương mại tự do: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán cho VC	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: huynh.le@vifs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	46.8	22.9	05/08/2020	30.5	20			104.4%	
2	VRE	35.5	33	18/02/2020	50	28			7.6%	
3	MWG	136.2	135	26/02/2020	170	131			0.9%	
4	SZC	43.4	39.3	26/02/2020	50	35			10.4%	
5	CEO	11.3	10.9	03/03/2020	30	9.7			3.7%	
6	KBC	38.85	39	03/03/2020	55	36.5			-0.4%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

05 - 03 - 2021



BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

CHỊU ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC TỪ QUỐC TẾ, INDEX ĐỘT NGỘT GIẢM ĐIỂM

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: huynh.le@vfs.com.vn

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
04/03/2021	VN30F2103	-18.20 (-1.52%)	1196	1181.3	1200.7	1165	186,086	
04/03/2021	VN30F2104	-19 (-1.58%)	710	723	732	1168.4	610	
04/03/2021	VN30F2106	-17.80 (-1.48%)	709.9	720	725.9	1175	124	
04/03/2021	VN30F2109	-18 (-1.50%)	710	716	724.8	1175	127	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
BMC	19,40	+1,25/+6,89%	399.300		TNC	27,30	-2,05/-6,98%	4	
GTA	14,20	+0,90/+6,77%	12.600		CLC	43,05	-3,20/-6,92%	87	
TLH	11,05	+0,70/+6,76%	2.838.100		NHH	67,40	-5,00/-6,91%	172	
DTT	14,25	+0,90/+6,74%	1.000		BHN	68,80	-5,10/-6,90%	14	
UDC	7,00	+0,44/+6,71%	73.100		LSS	13,05	-0,95/-6,79%	2.046.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
BAB	20,80	+4,80/+30,00%	3		L61	7,30	-0,80/-9,88%	4	
LAS	9,90	+0,90/+10,00%	2.157.300		HLY	26,50	-2,90/-9,86%	2	
KTT	5,50	+0,50/+10,00%	1		VTS	22,90	-2,50/-9,84%	700	
SPI	6,60	+0,60/+10,00%	64		UNI	14,10	-1,50/-9,62%	42	
KSQ	2,20	+0,20/+10,00%	412		CAG	16,30	-1,70/-9,44%	2	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PLX	59,00	+0,80/+1,37%	2.215.700	130.034.786	HPG	46,20	+0,60/+1,32%	-3.620.500	-166.880.591
HSG	28,00	+1,50/+5,66%	754	20.677.343	CTG	38,10	+0,85/+2,28%	-2.521.900	-95.839.537
SSI	35,00	+1,80/+5,42%	566	19.421.371	VNM	105,60	+0,80/+0,76%	-752	-79.289.585
STB	19,10	+0,75/+4,09%	873	16.518.824	HDG	42,05	+0,45/+1,08%	-1.086.600	-45.655.097
PDR	64,30	+1,30/+2,06%	254	16.250.456	KDH	32,50	+0,60/+1,88%	-802	-25.823.825

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.